

NHỮNG KHÓ KHĂN TRONG VIỆC THỰC HIỆN PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI TỈNH BẮC KẠN

Tóm tắt: Một yếu tố quan trọng trong việc thực hiện phân cấp quản lý công trình thủy lợi đó là việc quy định các tiêu chí phân cấp công trình phù hợp với điều kiện của địa phương, phù hợp với điều kiện năng lực của các tổ chức quản lý đảm bảo phát huy được hiệu quả của công trình, ngoài ra thì cách thức tổ chức thực hiện phân cấp cũng là một yếu tố quan trọng quyết định thành công và hiệu quả phân cấp công trình thủy lợi: việc xác định giá trị tài sản công trình phân cấp, xác định đơn vị quản lý, năng lực tổ chức quản lý, kinh phí thực hiện phân cấp và đặc biệt là việc xác định vị trí “cổng đầu kênh” đóng vai trò rất lớn trong việc thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý khai thác công trình thủy lợi ở các địa phương hiện nay.

Phạm Văn Hiệp
Trung tâm Tư vấn PIM

I. Đặt vấn đề

Thực tế hiện nay cho thấy nhiều công trình thủy lợi ở nước ta hiện nay có hiệu quả tưới thấp. Nguyên nhân cơ bản đối với hiệu quả thấp ở các công trình thủy lợi là do yếu tố thể chế hơn là yếu tố kỹ thuật. Việc phân cấp quản lý cho các tổ chức quản lý địa phương là cơ sở để thực hiện chuyển giao trách nhiệm quản lý công trình thủy lợi cho các tổ chức hợp tác dùng nước đây là một trong những yêu cầu đảm bảo cho các hệ thống công trình thủy lợi phát huy hiệu quả đảm bảo phục vụ sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các ngành kinh tế khác đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá sản xuất nông nghiệp.

Bộ NN&PTNT đã ban hành thông tư 65/TT- BNN vào năm 2009 để hướng dẫn việc thực hiện phân cấp quản lý công trình thủy lợi cho các địa phương. Đến nay nhiều tỉnh trên cả nước đã thực hiện việc phân cấp quản lý khai thác công trình thủy lợi, việc thực hiện phân cấp CTTL được các tỉnh thực hiện khác nhau dựa trên tình hình thực tế của tỉnh. Một số tỉnh đã đưa ra được quy định về phân cấp quản lý CTTL phù hợp cho từng địa phương và được thực hiện hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi. như Thái Bình, Hà Tĩnh... Tuy nhiên, còn một số địa phương vẫn đang loay hoay trong việc ra quyết định phân cấp quản lý CTTL, việc thực hiện cũng còn nhiều khó khăn, vướng mắc nên chưa phát huy được hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi, các khó

khăn về việc lựa chọn tiêu chí phân cấp công trình phù hợp với địa phương, xác định vị trí công đầu kênh, tổ chức thực hiện, kinh phí thực hiện là những vấn đề chủ yếu mà các địa phương đang gặp phải . Bài viết giới thiệu về tình hình thực hiện và những khó khăn trong việc thực hiện phân cấp quản lý CTTL ở tỉnh Bắc Kạn

II. Hiện trạng công trình và tổ chức quản lý công trình thủy lợi tỉnh Bắc Kạn

2.1. Hiện trạng công trình thủy lợi

Theo kết quả điều tra của Sở Nông nghiệp &PTNT tỉnh Bắc Kạn (2014), toàn tỉnh có 999 công trình thủy lợi, trong đó có 31 hồ chứa, 946 đập dâng, kênh, 22 trạm bơm, ngoài ra còn rất nhiều công trình khe phai tạm. Các công trình hồ chứa chủ yếu các hồ có dung tích từ $0,2-0,6.10^6$ m³, có 2 hồ có dung tích trên 1 triệu m³ là hồ Bản Chang (H. Ngân Sơn), hồ Khuổi Khe (H. Na Rì). Các công trình thủy lợi ở tỉnh Bắc Kạn hầu hết thuộc loại vừa và nhỏ, địa hình miền núi phức tạp, khu tưới phân tán, ruộng đất manh mún, còn nhiều công trình tạm hàng năm sau mỗi mùa mưa lũ thường bị phá hủy, hư hỏng nặng, công tác duy tu, bảo dưỡng thường xuyên không được chủ động do thiếu nguồn vốn dẫn đến công tác phục vụ tưới tiêu còn nhiều hạn chế.

2.2. Hiện trạng tổ chức quản lý công trình thủy lợi

Hình thức tổ chức công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh bao gồm : Công ty TNHH thủy nông Bắc Kạn và các tổ chức dùng nước ở các xã.

- Công ty TNHH thủy nông Bắc Kạn là đơn vị trực thuộc công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp được thành lập năm 2009 để phụ trách quản lý trình thủy lợi được giao cho công ty

- Về các tổ chức dùng nước: Tính đến tháng 3/2015 trên địa bàn tỉnh đã có 118/118 xã, thị trấn đã thành lập tổ chức dùng nước, cụ thể: Chợ Đồn 22/22 xã, Ba Bể 16/16 xã, Na Rì 22/22 xã, Pác Nặm 10/10 xã, Bạch Thông 17/17 xã, Ngân Sơn 11/11 xã, Chợ Mới 16/16 xã, thị xã Bắc Kạn 4/4 xã. Các tổ chức dùng nước này được giao quản lý các công trình trên địa bàn xã, các tổ chức dùng nước này đều gắn với chính quyền.

III. Tình hình thực hiện phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

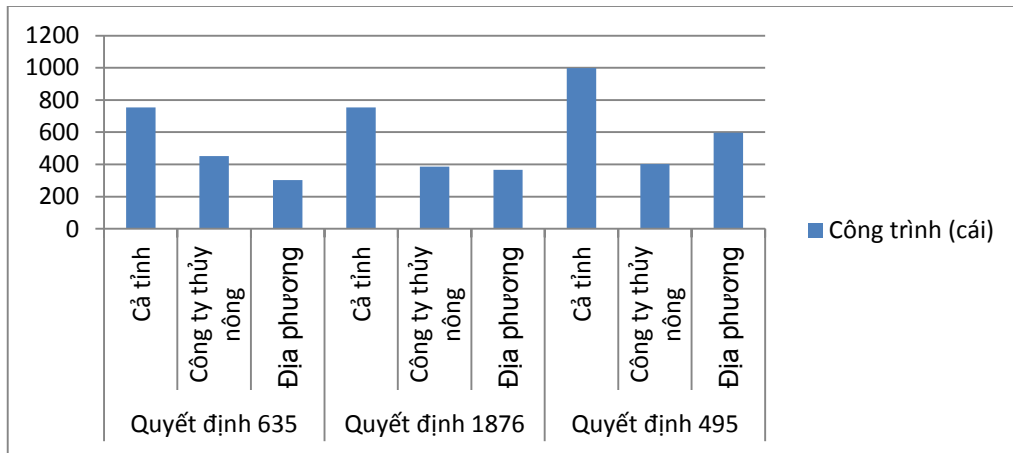
3.1. Thực hiện phân cấp quản lý công trình thủy lợi:

Việc thực hiện phân cấp công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn được bắt đầu thực hiện từ năm 2012, cụ thể tháng 2/ 2012 tỉnh ban hành quyết định 635/QĐ-UBND để phân cấp các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Theo đó định các công trình trên 5ha

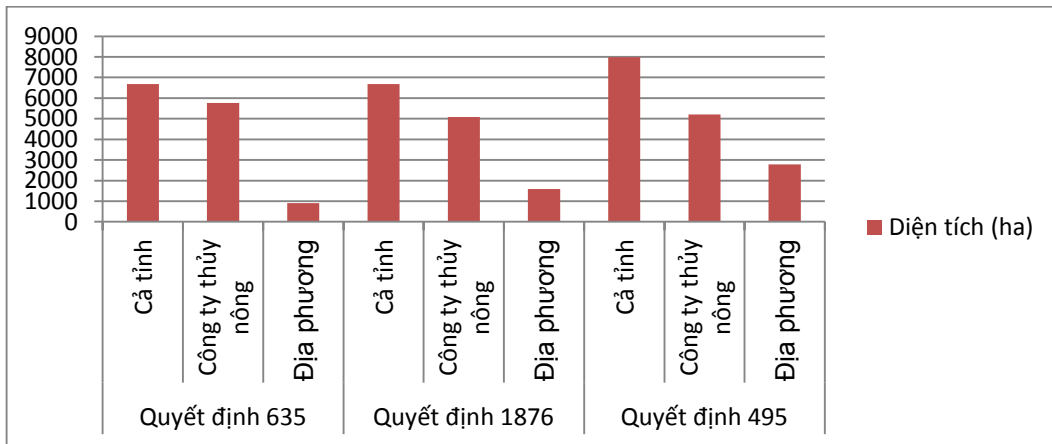
do Công ty TNHH thủy nông Bắc Kạn và dưới 5ha giao cho UBND các huyện, thị xã. Tuy nhiên vẫn còn một số công trình có quy mô lớn hơn 5ha được giao cho các xã quản lý.

Từ đó đến nay tỉnh đã 2 lần tiến hành sửa đổi quyết định phân cấp (quyết định 1876 QĐ-UBND vào tháng 11/2012 và quyết định 495 QĐ-UBND vào tháng 11/2012, nội dung sửa đổi chủ yếu là sửa đổi danh mục công trình phân cấp và bổ sung thêm các công trình được xây dựng mới hoàn thành đưa vào phân cấp cho các tổ chức quản lý

Diễn biến về số lượng công trình và diện tích của các tổ chức quản lý theo các quyết định phân cấp của tỉnh như sau:



Hình 1: Diễn biến về số lượng công trình theo các quyết định phân cấp của tỉnh



Hình 2: Diễn biến về diện tích phụ trách của các tổ chức theo các quyết định phân cấp của tỉnh

*** Xác định vị trí công đầu kênh:**

Đối với việc xác định công đầu kênh được tỉnh quy định theo quyết định 302/2001/QĐ-UBND của tỉnh, kèm theo danh mục công đầu kênh. Theo đó công đầu kênh được xác định đối với từng công trình và được xác định như sau: vị trí công đầu kênh là vị trí điểm lấy nước đầu tiên tính từ đầu mỗi trở xuống.

Nhưng trên thực tế hiện nay các địa phương trên địa bàn tỉnh không áp dụng được, các tổ chức vẫn quản lý công trình từ đầu mỗi đến mặt ruộng. không phân rõ được trách nhiệm của công ty thủy nông và các tổ chức dùng nước, gây khó khăn trong việc thực hiện thu phí thủy lợi nội đồng, cũng như quản lý khai thác công trình. Thực tế cho thấy có nhiều địa phương có sự khác biệt lớn về chất lượng dịch vụ tưới giữa hệ thống kênh mương nội đồng thuộc hệ thống của công ty và hệ thống kênh mương nội đồng thuộc hệ thống của tổ chức dùng nước. Điều này là do hệ thống kênh mương nội đồng của công trình của tổ chức dùng nước thì người dân sẽ tham gia đóng góp để duy tu sửa chữa các tuyến kênh này trong khi các tuyến kênh nội đồng thuộc công trình của công ty thì người dân cho rằng “trách nhiệm quản lý hoàn toàn của công ty” nên họ không tham gia đóng góp vào duy tu sửa chữa công trình này.

3.2. Một số khó khăn tồn tại trong việc thực hiện phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

- Hiện nay tỉnh vẫn lúng túng trong việc thực hiện phân cấp quản lý: vì chưa đưa ra được tiêu chí phân cấp công trình nên việc thực hiện gặp khó khăn, khi có thay đổi về công trình (công trình được xây dựng mới) sẽ phải thay đổi văn bản chính sách.
- Vị trí công đầu kênh được xác định là vị trí lấy nước đầu tiên từ đầu mỗi xuống không phù hợp, không phân rõ được ranh giới quản lý của các tổ chức dẫn đến nhiều đoạn kênh không được duy tu bảo dưỡng gây khó khăn trong việc cung cấp nước tưới.
- Về quy trình thực hiện phân cấp của tỉnh cũng chưa cho thấy hiệu quả: khi chuyển giao phân cấp không thực hiện đánh giá tài sản công trình, việc lên danh mục công trình do Chi cục thủy lợi thực hiện không do các địa phương lập lên nên còn sót nhiều công trình không được đưa vào phân cấp dẫn đến công trình “không có chủ quản lý”.
- Việc phân cấp công trình thủy lợi của tỉnh chỉ thực hiện phân cấp đối với các công trình có nguồn vốn ngân sách hoặc một phần ngân sách nhà nước, điều này đồng nghĩa với việc chỉ phân cấp các công trình kiên cố hóa, đã được xây dựng, trong khi trên địa bàn tỉnh còn rất nhiều công trình tạm do người dân tự xây dựng lại không được phân

cấp quản lý cho xã trong khi thực tế xã vẫn đang quản lý nên công trình vẫn được coi là “không có chủ quản lý”.



Hình 3. Những công trình tạm “không có chủ quản lý”.

- Vai trò của các bên liên quan chưa được thể hiện hiệu quả: sự phối hợp giữa các đơn vị chưa cao còn mâu thuẫn trong việc công trình phân cấp quản lý và công trình được cấp bù TLP, nhiều công trình không được cấp bù thủy lợi phí nên không có kinh phí để duy tu sửa chữa.

IV. Một số giải pháp thực hiện phân cấp công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

- Đưa ra tiêu chí phân cấp đối với các công trình thủy lợi, khi có công trình mới được xây dựng dựa trên tiêu chí sẽ giao cho các tổ chức quản lý.
- Xác định đối tượng công trình thủy lợi để thực hiện phân cấp quản lý là tất cả các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đang phục vụ cho việc sản xuất của người dân.
- Đưa ra quy mô cống đầu kênh và hướng dẫn cách xác định vị trí cống đầu kênh, đảm bảo phân rõ ranh giới quản lý của các tổ chức và các công trình đều được quản lý duy tu sửa chữa.
- Cần có cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan (sở Tài chính và sở nông nghiệp, phòng tài chính, phòng nông nghiệp) trong việc tổ chức quản lý công trình thủy lợi cũng như cấp bù thủy lợi phí được hiệu quả.
- Cần củng cố nâng cao năng lực cho các Tổ chức hợp tác dùng nước ở các xã đảm bảo có đủ năng lực quản lý công trình thủy lợi khi được phân cấp quản lý.

Kết luận

Thực hiện phân cấp quản lý khai thác công trình thủy lợi là một trong những yêu cầu cấp thiết nhằm đảm bảo cho các công trình thủy lợi phát huy hiệu quả phục vụ sản xuất

nông nghiệp, dân sinh và các ngành kinh tế khác đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa nông nghiệp. Việc thực hiện phân cấp quản lý khai thác công trình thủy lợi đã được nhiều địa phương trên cả nước thực hiện, tuy nhiên còn nhiều địa phương trên cả nước gặp khó khăn trong việc thực hiện, lúng túng trong việc quyết định tiêu chí phân cấp công trình, tổ chức thực hiện, kinh phí thực hiện và đặc biệt là việc xác định quy mô công đầu kênh. Bài viết giới thiệu về một số khó khăn tồn tại trong việc thực hiện phân cấp công trình thủy lợi tỉnh Bắc Kạn và đề xuất một số giải pháp để thực hiện phân cấp công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh được hiệu quả.

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo tình hình thực hiện phân cấp quản lý khai thác công trình thủy lợi và tình hình quản lý, sử dụng thanh quyết toán nguồn cấp bù thủy lợi phí và kinh phí khắc phục hậu quả hạn hán, *Sở NN&PTNT Bắc Kạn*
2. Các văn bản về phân cấp quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
3. Báo cáo hiện trạng công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, *Sở NN&PTNT Bắc Kạn*